

Số : ...../TTr-HĐQT

*Hà Nội, ngày ..... tháng 4 năm 2024*

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 11/01/2024 của Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam tiến hành kiểm toán tuân theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước công bố công khai theo quy định (Có tóm tắt báo cáo tài chính kèm theo).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Quang Hào**

*Hà Nội, ngày ..... tháng 4 năm 2024*

## TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

Theo ý kiến của Công ty kiểm toán, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Sau đây là báo cáo tóm tắt: Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 do Bộ Tài chính ban hành và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014; hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định hiện hành khác.

### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

	CHỈ TIÊU	NĂM 2023 VND	NĂM 2022 VND
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	73.287.641.118	79.079.189.617
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73.287.641.118	79.079.189.617
4	Giá vốn hàng bán	63.032.787.811	68.177.686.506
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.254.853.307	10.901.503.111
6	Doanh thu hoạt động tài chính	205.236.053	346.281.207
7	Chi phí tài chính	112.633.094	322.382.501
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.364.709.502	8.656.285.601
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.982.746.764	2.269.116.216
10	Thu nhập khác	1.433.019.807	676.722.737
11	Chi phí khác	377.627.683	553.331.475
12	Lợi nhuận khác	1.055.392.124	123.391.262
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.038.138.888	2.392.507.478
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.509.408.605	563.283.923
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.528.730.283	1.829.223.555
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.208	1.663

## II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI NGÀY 31/12/2023:

### 1. Tình hình tài sản:

TÀI SẢN		31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>103.628.939.941</b>	<b>91.404.734.191</b>
<b>I</b>	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.980.758.895	3.611.085.756
<b>II</b>	Các khoản phải thu ngắn hạn	85.769.782.808	70.687.682.217
<b>III</b>	Hàng tồn kho	14.742.140.820	16.965.262.296
<b>IV</b>	Tài sản ngắn hạn khác	136.257.418	140.703.922
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>5.842.584.493</b>	<b>5.086.352.570</b>
<b>I</b>	Các khoản phải thu dài hạn	1.170.268.246	1.018.054.420
<b>II</b>	Tài sản cố định	2.032.932.947	2.038.628.082
<b>III</b>	Bất động sản đầu tư	500.857.746	530.771.631
<b>IV</b>	Tài sản dở dang dài hạn	60.000.000	60.000.000
<b>V</b>	Tài sản dài hạn khác	2.078.525.554	1.438.898.437
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>109.471.524.434</b>	<b>96.491.086.761</b>

### 2. Tình hình nguồn vốn:

NGUỒN VỐN		31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>138.478.860.799</b>	<b>129.027.153.409</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>137.137.042.582</b>	<b>127.538.062.468</b>
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>1.341.818.217</b>	<b>1.489.090.941</b>
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>(29.007.336.365)</b>	<b>(32.536.066.648)</b>
<b>I</b>	Vốn chủ sở hữu	(29.007.336.365)	(32.536.066.648)
<b>1</b>	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	11.000.000.000	11.000.000.000
<b>2</b>	Quỹ đầu tư phát triển	200.000.000	200.000.000
<b>3</b>	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(40.207.336.365)	(43.736.066.648)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>109.471.524.434</b>	<b>96.491.086.761</b>

Trên đây là nội dung tóm tắt báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần cơ khí xây dựng và lắp máy điện nước.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Quang Hào**